BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần: DƯỢC LÝ THÚ Y** (Veterinary Pharmacology)
   - **Mã số học phần:** NN173
   - **Số tín chỉ học phần:** 03 tín chỉ
   - **Số tiết học phần:** 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành và 15 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần:
   - **Khoa:** Thú Y
   - **Trường:** Nông nghiệp

3. Điều kiện:
   - **Điều kiện tiên quyết:** NN123, NN105

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Kiến thức về dược động học, dược lực học, cơ chế tác dụng và áp dụng điều trị của các thuốc đại diện trong từng nhóm	2.1.3a
4.2	Khả năng phân tích được các quá trình ảnh hưởng đến số phận của thuốc trong cơ thể, cơ chế tác dụng của các nhóm thuốc tiêu biểu, tác dụng không mong muốn và độc tính của thuốc để biết cách phòng và xử trí, khả năng kê được các toa thuốc đúng nguyên tắc, đúng chuyên môn và đúng pháp lý	2.2.1a,b
4.3	Khả năng nghiên cứu chuyên môn, làm việc nhóm, xây dựng kế hoạch và thuyết trình	2.2.2c,d
4.4	Trách nhiệm và chuẩn xác trong công tác điều trị bệnh cho vật nuôi	2.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Trình bày được những quá trình hấp thu, phân phối, chuyển hóa, thải trừ và ý nghĩa của các thông số dược động học	4.1	2.1.3a
CO2	Trình bày được các cách tác dụng của thuốc, những yếu tố chính về thuốc và động con vật bệnh có ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc	4.1	2.1.3a

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO3	Trình bày được tương tác dược lực học và dược động học, hiệu quả và áp dụng của tương tác thuốc	4.1	2.1.3a
CO4	Trình bày được cơ chế, tác dụng điều trị, tác dụng không mong muốn, độc hại của thuốc và cách áp dụng trong phòng trị bệnh	4.1	2.1.3a
	Kỹ năng		
CO5	Phân tích, chọn lọc và sử dụng thuốc trong phòng trị bệnh cho vật nuôi dựa vào thông tin liên quan vật nuôi bệnh	4.2	2.2.1a
CO6	Thiết lập toa thuốc trong phòng trị bệnh cho vật nuôi	4.2	2.2.1b
CO7	Rèn luyện khả năng tự nghiên cứu và tổng hợp tài liệu chuyên ngành; năng lực học tập ở bậc cao hơn và hội nhập quốc tế	4.3	2.2.2c
CO8	Rèn luyện khả năng hợp tác, thuyết trình, giải quyết vấn đề trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực tiễn	4.3	2.2.2d
	Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO9	Chứng minh tinh thần trách nhiệm và chuẩn xác trong công tác phòng trị bệnh cho vật nuôi	4.4	2.3
CO10	Duy trì việc cập nhật bổ sung kiến thức chuyên môn	4.4	2.3

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Dược lý thú y cung cấp kiến thức về tác động qua lại giữa thuốc và cơ thể trong đó chia thành hai phần cơ bản là phần đại cương trình bày về dược động học và dược lực học, phần chuyên khoa trình bày tác dụng của thuốc theo từng chức năng sinh lý vật nuôi và theo từng loại mầm bệnh.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1.	**Dược động học**	**3**	
1.1.	Sự hấp thu thuốc	**2**	CO1, CO7, CO8, CO10
1.2.	Sự phân bố thuốc		
1.3.	Sự chuyển hóa thuốc	**1**	
1.4.	Sự thải trừ thuốc		
Chương 2.	**Dược lực học**	**2**	
2.1.	Các cách tác dụng của thuốc	**1**	CO2, CO7, CO8, CO10
2.2.	Những yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc	**1**	
2.3.	Những trạng thái tác dụng đặc biệt của thuốc		
Chương 3.	**Thuốc tác dụng trên hệ thần kinh trung ương**	**4**	

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
3.1	Thuốc ức chế hệ thần kinh trung ương: thuốc mê, thuốc ngủ, thuốc giảm đaum - hạ sốt	2	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO7, CO8, CO9, CO10
3.2	Thuốc kích thích hệ thần kinh trung ương: Strychnin, caffein, long não	2	
Chương 4.	**Thuốc tác dụng trên đầu mút thần kinh cảm giác**	6	
4.1	Thuốc tê	1	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO7, CO8, CO9, CO10
4.2	Thuốc trị tiêu chảy	1	
4.3	Thuốc xổ	1	
4.4	Thuốc ho	1	
4.5	Thuốc gây nôn	1	
4.6	Thuốc chống nôn	1	
Chương 5.	**Thuốc tác dụng trên hệ thần kinh giao cảm**	2	
5.1	Thuốc tác động trên hệ trực giao cảm	1	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO7, CO8, CO9, CO10
5.2	Thuốc tác động trên hệ đối giao cảm	1	
Chương 6.	**Thuốc tác động hệ tuần hoàn**	2	
6.1	Thuốc đông máu	1	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO7, CO8, CO9, CO10
6.2	Thuốc kháng đông	1	
Chương 7.	**Thuốc tác dụng trên tiết niệu - sinh dục - sinh trưởng**	3	

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
7.1	Thuốc lợi tiểu	1	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO7, CO8, CO9, CO10
7.2	Thuốc tác dụng trên hệ sinh dục	1	
7.3	Thuốc tác dụng trên sinh trưởng	1	
Chương 8.	**Thuốc sát trùng và trị ký sinh trùng**	3	
8.1	Thuốc sát trùng và khử trùng	1	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO7, CO8, CO9, CO10
8.2	Thuốc trị ký sinh trùng	2	
Chương 9.	**Thuốc Kháng sinh**	3	
9.1	Đại cương về thuốc kháng sinh	1	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO7, CO8, CO9, CO10
9.2	Sử dụng thuốc kháng sinh		
9.3	Các nhóm thuốc kháng sinh	2	
Chương 10.	**Thuốc kháng viêm và kháng histamin**	2	
10.1	Thuốc kháng viêm	1	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO7, CO8, CO9, CO10
10.2	Thuốc kháng histamin	1	

8. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng.
- Sinh viên báo cáo chuyên đề về một thuốc cụ thể.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.

- Thực hiện và tham dự đầy đủ 100% các buổi báo cáo chuyên đề và được đánh giá kết quả thực hiện theo nhóm.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Sinh viên chủ động tổ chức thực hiện các nội dung tự học được ghi trong mục hướng dẫn sinh viên tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	- Tham dự ít nhất 24/30 tiết - Đi học đúng giờ và đủ tiết/buổi	10%	CO9, CO10
2	Điểm bài báo cáo chuyên đề nhóm	- Tham dự đầy đủ các buổi báo cáo - Báo cáo đúng theo yêu cầu và đầy đủ nội dung - Được nhóm xác nhận có tham gia	40%	CO7, CO8, CO9, CO10
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm, thời gian làm bài không quá 60 phút	50%	CO1, CO2, CO3, CO4

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình Dược lý thú y / Huỳnh Kim Diệu. - Cần Thơ : Nxb. Đại học Cần Thơ, 2012 ***Số thứ tự trên kệ sách:*** 636.08957/ D309	NN.016052, NN.016058, NN.016061, NN.016064, NN.016067, NN.016070, NN.016073, NN.016076, NN.016079, MOL.063818, MOL.063829, MOL.063830, MOL.063841, MOL.063842, MOL.063853, MOL.063854, MON.043510, MON.043522, MON.043545
[2] Dược lý thú y / Võ Thị Trà An.- Hà nội : Nông nghiệp, 2014 ***Số thứ tự trên kệ sách:*** 636.08957/ A105	NN.016839, NN.0169840, NN.016841, NN.0169842, NN.016843
[3] Giáo trình Dược lý học thú y / Phạm Khắc Hiếu. - Hà Nội : Giáo dục, 2009 ***Số thứ tự trên kệ sách:*** 636.08951/ H309	NN.015254, NN.015255, NN.015256, NN.015257, NN.015258

[4] Dược lý học thú y / Phạm Khắc Hiếu, Lê Thị Ngọc Diệp. - Hà Nội : ĐH Nông nghiệp ***Số thứ tự trên kệ sách:*** 636.08951/ H309	NN.006937, NN.006938, NN.006939, NN.006940, NN.004466, NN.004469, NN006887, NN006888, 9
[5] Dược lý học / Bộ môn Dược lý, Trường Đại học Y khoa Hà Nội. - Hà Nội : Y học, 2001 ***Số thứ tự trên kệ sách:*** 615.7/ B450	NN000493
[6] Veterinary pharmacology and therapeutics / Edited by H. Richard Adams. - Ames : lowa State University Press, 2001 ***Số thứ tự trên kệ sách:*** 636.08957/ V586	MON.051363
[7] Plumb's veterinary drug handbook / Donald C. Plumb.- Ames,lowa,Stockholm, Wis. : Distributed by Blackwell Pub.,PharmaVet, 2008,2008 ***Số thứ tự trên kệ sách:*** 636.089/ P734	NN.013480

12. Hướng dẫn sinh viên tự học (15 tiết):

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-10	Tất cả các chương lý thuyết từ chương 6 đến chương 8	30		Trước từng buổi học, nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6], nội dung có liên quan từng chủ đề sắp học + Mở rộng kiến thức qua thông tin tạp chí và internet nội dung có liên quan chủ đề sắp học + Làm việc nhóm

Cần Thơ, ngày 10 tháng 02 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

PGS.TS. Lê Văn Vàng

TRƯỞNG KHOA THÚ Y

PGS.TS. Trần Ngọc Bích